

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 840/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nhóm IV (đất san lấp)
trong phạm vi thực hiện Dự án Mở rộng Khu công nghiệp Khai Quang (đợt 3)
tại phường Vĩnh Phúc và xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản số 3253/XN-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện Dự án Mở rộng Khu công nghiệp Khai Quang (đợt 3) của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc tại phường Vĩnh Phúc và xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 522/TTr-SNNMT ngày 18 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nhóm IV (đất san lấp) thu hồi trong phạm vi thực hiện Dự án Mở rộng Khu công nghiệp Khai Quang (đợt 3) tại phường Vĩnh Phúc và xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc; địa chỉ tại Khu Công nghiệp Khai Quang, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 2500222004, đăng ký lần đầu ngày 16/6/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 14/04/2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính Vĩnh Phúc (nay là Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ) cấp.

2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Khối lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Q): $Q = 83.796 \text{ m}^3$.

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G):

Xác định theo công thức: $G = G_m \times K_{qd} = 60.000 \times 1.2 = 72.000 \text{ đồng/m}^3$, trong đó:

+ Giá tính thuế tài nguyên đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình (G_{tn}) là 60.000 đồng/m³ (Phụ lục II Quyết định 66/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc).

+ Hệ số quy đổi (K_{qd}) là: 1,2 (Phụ lục V Quyết định 66/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc).

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R): Các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền): 3% (tại Số thứ tự 3, Mục I. Nhóm khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường, Phụ lục III. Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R), Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ).

3. Tổng số tiền phải nộp:

$T = Q \times G \times R = 83.796 \times 72.000 \times 3\% = 180.999.360$ (VN đồng) làm tròn là 180.999.000 VN đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn).

4. Tổng số lần nộp: 01 lần (một lần).

5. Thời gian nộp bắt đầu từ năm 2025; Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc có trách nhiệm: Nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 1 Quyết định này theo thông báo của cơ quan Thuế và các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Phú Thọ, UBND phường Vĩnh Phúc, UBND xã Bình Nguyên, Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Phan Trọng Tấn